

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2023/HS-ST
Ngày 27-12-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Kiên

Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Đinh Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn L, sinh năm 1978; tại Hà Nam; nơi đăng ký HKTT: Bon B, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở: Thôn Đ, xã K, huyện K, Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng S và bà Lê Thị Kim T; có vợ Đinh Thị Q; con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 26/4/2023, Tòa án nhân tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 năm về tội “Đánh bạc”; tạm giữ ngày 11/10/2013; tạm giam ngày 20/10/2013; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 2005; địa chỉ: Thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Hoàng Mạnh A, sinh năm 1975. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1982; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 11/10/2023, Nguyễn Văn L đang ở nhà tại thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Nam có cảm giác muốn sử dụng trái phép chất ma túy nên L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu ghi BKS 18KA-0445 đi mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực cầu Cầm Sơn thuộc địa phận thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam, L gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở cầu, L hỏi: “Có hàng không, để cho anh một quả hai trăm nghìn”, người đàn ông nói: “Có, đưa tiền đây”. L lấy từ túi quần bên phải đang mặc số tiền 200.000đồng đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho L 01 gói giấy bạc màu vàng, L biết đó là ma túy nên cầm gói giấy cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc. Sau đó người đàn ông đi đâu không rõ. L điều khiển xe mô tô tìm chỗ sử dụng ma túy, khi đi đến đầu cầu Cầm Sơn thì bị lực lượng Công an xã Liên Sơn yêu cầu dừng xe, kiểm tra người và phương tiện. Quá trình kiểm tra đã thu giữ trong túi áo khoác bên trái đang mặc của Nguyễn Văn L 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, L khai đó là Heroine cất giữ để sử dụng. Công an xã Liên Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Công an huyện Kim Bảng để giải quyết.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi áo khoác bên trái đang mặc của Nguyễn Văn L 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu QT01. Tạm giữ của Nguyễn Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, màu ghi, BKS 18KA-0445. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn L tại thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Nam không thu giữ tài liệu đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 733/KL-KTHS ngày 17/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,412 gam”.

Cáo trạng số 115/CT-VKSKB ngày 23/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy ". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn L từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù của bản án số 30/2023/HS-PT ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông. Buộc Nguyễn

Văn L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 11/10/2023, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 27/6/2022 đến ngày 02/7/2022 theo bản án số 30/2023/HSPT ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân tỉnh Đắk Nông. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm nguyên vẹn số 733/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại chị Nguyễn Thị Vân A 01 xe mô tô dán nhãn Honda, màu ghi BKS 18KA-0445, SM: 9754847, SK: 9754829, xe đã qua sử dụng. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 11/10/2023, tại khu vực cầu Cầm Sơn thuộc địa phận thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. Nguyễn Văn L cất giấu trái phép 0,412 gam Heroine tại túi áo khoác bên trái đang mặc của Lục với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Liên Sơn tuần tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi đó của Nguyễn Văn L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về

chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giữ 0,412 gam Heroine tại túi áo khoác bên trái với mục đích để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, có thời gian tham gia quân đội, có bố mẹ để được tặng Huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Từ phân tích trên, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo thực hiện như đề nghị mức xử phạt của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo là người mắc nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L đang phải chấp hành hình phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc” của bản án số 30/2023/HS-PT ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông. Bị cáo chưa được xem xét rút ngắn thời gian thử thách lần nào, nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách. Do đó Tòa án tổng hợp với hình phạt của bản án trước đã cho hưởng án treo để buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 733/KL- KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cầm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô dán nhãn Honda, màu ghi, BKS 18KA-0445, SM: 9754847, SK: 9754829, xe đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Vân A là cháu họ của ục. Chị Nguyễn Thị Vân A không biết L mượn xe mô tô để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho chị Nguyễn Thị Vân A chiếc xe trên theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu Cẩm Sơn thuộc địa phận thôn Đồng Sơn, xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Do bị cáo không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người đàn ông bán ma túy này nên cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ để xác minh làm rõ được.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù của bản án số 30/2023/HSPT ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 11/10/2023. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 27/6/2022 đến ngày 02/7/2022 theo bản án số 30/2023/HSPT ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân tỉnh Đắk Nông

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm nguyên vẹn số 733/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại chị Nguyễn Thị Vân Anh 01 xe mô tô dán nhãn Honda, màu ghi BKS 18KA-0445, SM: 9754847, SK: 9754829, xe đã qua sử dụng (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 24/11/2023).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi NVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt